

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TKD23B5** Năm học: **23-24**
Mã MH/MĐ: **MH02107** Học kỳ: **02**
Tên MH/MĐ: **Kỹ năng mềm**
Số TC: **2**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2353403023569	Phạm Thị Có	20/12/2006				6	5.5	5.5			4.0		4.6
2	2353403023572	Nguyễn Thị Diễm Hương	23/05/2007				5.5	8.0	5.0			8.0		7.3
3	2353403023573	Lê Thị Diễm My	08/10/2008				7	7.0	6.5			10.0		8.7
4	2353403023574	Lê Hoài Ngọc	24/02/2008				6	5.0	5.5			9.8		8.0
5	2353403023575	Nguyễn Thị Ngọc Nhân	08/10/2008				7.5	6.5	7.0			10.0		8.8
6	2353403023580	Phan Thị Hoài Thư	17/08/2008				6	6.0	5.5			9.0		7.7
7	2353403023581	Trần Đức Tiến	08/06/2008				6.5	6.0	6.0			7.5		6.9
8	2353403023583	Lê Thành Trung	18/01/2008				6.5	5.0	6.0			7.0		6.5
9	2353403023585	Đoàn Phạm Kiều Vân	15/12/2008				8	5.5	7.5			5.3		5.9
10	2353403023587	Nguyễn Thị Như Ý	11/07/2008				6.5	5.0	6.0			9.8		8.2
11	2353403023588	Nguyễn Ngọc Kim Yển	18/11/2008				6	6.0	5.5			9.5		8.0
12	2353403025244	Bạch Thị Kim Hên	24/07/2007				5.5	6.5	5.0			7.0		6.5

Châu Đốc, ngày 19 tháng 6 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Trần Thanh Dũng